TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 93/2026/HS-ST
Ngày 25/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Lý Đức Hiệp**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Tống Văn Đông**

2. Bà: **Lý Thị The**

- Thư ký phiên tòa: Bà: Thào Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà: **Lò Thị Kẻo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2026/QĐXXST- HS ngày 11/03/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Pờ Cà P.

Sinh năm: 1987, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Lạ Pê, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: La Hủ;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch:Việt Nam;

Con ông: Pờ Phu Ch (đã chết) và con bà: Thàng Mỳ X (sinh năm 1956);

Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Lạ Pê, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ, con: Bị cáo có vợ Lò Khù P - sinh năm 1998 và bị cáo có 04 con, con lớn nhất (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2025.

Hiện vợ và các con bị cáo đang sinh sống tại bản Lạ Pê, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang

bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên tòa).*

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông: Trần Văn Hùng - Là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Pờ Cà P bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy từ tháng 11/2022. Ngày 08/11/2023, P đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại điểm trạm y tế số 1, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu và duy trì đến thời điểm bị phát hiện (ngày 28/10/2025).

Trong quá trình tham gia điều trị Methadone, P không quyết tâm từ bỏ ma túy, vi phạm quy trình điều trị và tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể là Heroine.

Khoảng 18 giờ ngày 27/10/2025, trên đường đi làm về nhà P tại bản Lạ Pê, xã Pa Ủ khi P đang đi bộ trên đường thuộc khu vực bản Lạ Pê, P gặp một người đàn ông lạ mặt đang sử dụng Heroine (hít) trong bụi cây ven đường. Tại đây, P xin người đàn ông cho sử dụng cùng và được người đàn ông này đồng ý cho P sử dụng ma túy (hít). Sau khi sử dụng ma túy xong, P tiếp tục đi bộ về nhà, còn người đàn ông trên tiếp tục ở lại sử dụng ma túy, sau này người đàn ông này đi đâu, làm gì P không biết.

Đến ngày 28/10/2025 để kiểm tra việc chấp hành các quy định khi tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone đối với Pờ Cà P. Công an xã Pa Ủ đã phối hợp với cán bộ y tế tại điểm trạm y tế số 1 xã Pa Ủ tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu đối với Pờ Cà P. Kết quả, xác định P dương tính với chất ma túy, thuộc nhóm (MOP). Tại đây, P khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Sau đó, Công an xã Pa Ủ tiến hành lập biên bản sự việc ghi nhận, thu mẫu nước tiểu của P niêm phong và gửi đi giám định chất ma túy cùng các chất chuyển hóa của chất ma túy theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 3083/KL-KTHS ngày 03/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Trong mẫu nước tiểu thu của Pờ Cà P gửi đến giám định có chất ma túy, loại: Morphine.

** Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA, số thứ tự 55, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể."*

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKS-KV4 ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Pờ Cà P về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật

Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2025).* Điều luật quy định như sau:

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

.....

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Pờ Cà P theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025).* Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Pờ Cà P phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Vật chứng của vụ án: Mẫu nước tiểu thu của Pờ Cà P đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại. Đối với chất ma túy loại Heroine và dụng cụ sử dụng ma túy, không thu giữ được do không xác định được người đã cho P sử dụng và không xác định được vị trí P sử dụng ma túy, do đó không đề cập xử lý.

Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo)*.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Pờ Cà P trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai nhận rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện điểm chỉ và bị cáo thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/10/2025. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ Kết luận giám định số 3083/KL-KTHS ngày 03/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Trong mẫu nước tiểu thu của Pờ Cà P gửi đến giám định có chất ma túy, loại: Morphine*. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Pờ Cà P là đối tượng đang trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 27/10/2025, P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bản Lạ Pê, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu. Ngày 28/10/2025, Công an xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu phối hợp với cán bộ y tế tại điểm trạm Y tế số 1, xã Pa Ủ tiến hành kiểm tra, test nhanh chất ma túy đối với Pờ Cả P và lấy mẫu nước tiểu gửi giám định. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của Pờ Cà P có chất ma túy, loại Morphine (*Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người)*. Do đó bị cáo Pờ Cà P đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Bị cáo Pờ Cà P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2025)*. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[5] Xét quá trình tham gia tố tụng và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tiền hành đều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)* là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không

[7] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Mẫu nước tiểu thu của Pờ Cà P đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại, việc Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Lai Châu gửi mẫu đi giám định là đúng quy định của pháp luật. Đối với chất ma túy loại Heroine và dụng cụ sử dụng ma túy, không thu giữ được do không xác định được người đã cho P sử dụng và không xác định được vị trí P sử dụng ma túy.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX cần xem xét miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9]. Về những vấn đề khác: Đối với người đàn ông cho Pờ Cà P sử dụng Heroine, do P không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này; ngoài lời khai của P không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh, làm rõ, nên không có đủ căn cứ để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2025)*; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2025)*. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Cà P phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Pờ Cà P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt giam ngày 13/11/2025.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng THA DS Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS - HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Đức Hiệp